



サクセスゼミ



2025年度カレンダー 〈4月～9月〉

SW

ステップワールド

DC

ディコーディング

Art

VTS・デッサン

04

April
2025

日	月	火	水	木	金	土
		1	2	3 模試	4	5
6	7 DC	8 SW DC Art	9 SW DC	10 SW DC	11 SW DC	12
13	14 DC	15 SW DC Art	16 SW DC	17 SW DC	18 SW DC	19
20	21 DC	22 SW DC Art	23 SW DC	24 SW DC	25 SW DC	26
27	28	29	30			

05

May
2025

日	月	火	水	木	金	土
				1	2	3
4	5	6	7	8	9	10
11	12 DC	13 SW DC Art	14 SW DC	15 SW DC	16 SW DC	17
18	19 DC	20 SW DC Art	21 SW DC	22 SW DC	23 SW DC	24
25	26 DC	27 SW DC Art	28 SW DC	29 SW DC	30 SW DC	

06

June
2025

日	月	火	水	木	金	土
1	2 DC	3 SW DC	4 SW DC	5 SW DC	6 SW DC	7
8	9 DC	10 SW DC Art	11 SW DC	12 SW DC	13 SW DC	14
15	16 DC	17 SW DC Art	18 SW DC	19 SW DC	20 SW DC	21
22	23 DC	24 SW DC Art	25 SW DC	26 SW DC	27 SW DC	28
29	30 DC					

07

July
2025

日	月	火	水	木	金	土
		1 SW DC Art	2 SW DC	3 SW DC	4 SW DC	5
6	7 DC	8 SW DC Art	9 SW DC	10 SW DC	11 SW DC	12
13	14 DC	15 SW DC Art	16 SW DC	17 SW DC	18 SW DC	19
20	21	22	23	24	25	26
27	28	29	30	31		

08

August
2025

日	月	火	水	木	金	土
					1 SW DC	2
3	4 DC	5 SW DC Art	6 SW DC	7 SW DC	8 SW DC	9
10	11	12	13	14	15	16
17	18 DC	19 SW DC Art	20 SW DC	21 SW DC	22 模試	23
24	25 DC	26 SW DC Art	27 SW DC	28 SW DC	29 SW DC	30
31						

09

September
2025

日	月	火	水	木	金	土
	1 DC	2 SW DC Art	3 SW DC	4 SW DC	5 SW DC	6
7	8 DC	9 SW DC Art	10 SW DC	11 SW DC	12 SW DC	13
14	15	16 Art	17	18	19	20
21	22	23	24	25	26	27
28	29	30				



サクセスゼミ



2025年度カレンダー 〈10月～3月〉

SW

ステップワールド

DC

ディコーディング

Art

VTS・デッサン

10

October
2025

日	月	火	水	木	金	土
			1	2	3	4
5	6 DC	7 SW DC Art	8 SW DC	9 SW DC	10 SW DC	11
12	13	14 SW DC Art	15 SW DC	16 SW DC	17 SW DC	18
19	20 DC	21 SW DC Art	22 SW DC	23 SW DC	24 SW DC	25
26	27 DC	28 SW DC	29 SW DC	30 SW DC	31 SW DC	

11

November
2025

日	月	火	水	木	金	土
						1
2	3	4 SW DC Art	5 SW DC	6 SW DC	7 SW DC	8
9	10 DC	11 SW DC Art	12 SW DC	13 SW DC	14 SW DC	15
16	17 DC	18 SW DC Art	19 SW DC	20 SW DC	21 SW DC	22
23	24	25	26	27	28	29
30						

12

December
2025

日	月	火	水	木	金	土
	1 DC	2 SW DC Art	3 SW DC	4 SW DC	5 SW DC	6
7	8 DC	9 SW DC Art	10 SW DC	11 SW DC	12 SW DC	13
14	15 DC	16 SW DC Art	17 SW DC	18 SW DC	19 SW DC	20
21	22 DC	23	24	25	26	27
28	29	30	31			

01

January
2026

日	月	火	水	木	金	土
				1	2	3 模試
4	5 DC	6	7	8	9	10
11	12	13 SW DC Art	14 SW DC	15 SW DC	16 SW DC	17
18	19 DC	20 SW DC Art	21 SW DC	22 SW DC	23 SW DC	24
25	26 DC	27 SW DC Art	28 SW DC	29 SW DC	30 SW DC	

02

February
2026

日	月	火	水	木	金	土
1	2 DC	3 SW DC Art	4 SW DC	5 SW DC	6 SW DC	7
8	9 DC	10	11	12	13	14
15	16 DC	17 SW DC Art	18 SW DC	19 SW DC	20 SW DC	21
22	23	24 SW DC Art	25 SW DC	26 SW DC	27 SW DC	28

03

March
2026

日	月	火	水	木	金	土
1	2 DC	3 SW DC Art	4 SW DC	5 SW DC	6 SW DC	7
8	9 DC	10 SW DC Art	11 SW DC	12 SW DC	13 SW DC	14
15	16 DC	17	18	19	20	21
22	23	24 Art	25	26	27	28
29	30	31				